

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày 03/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường - Thẩm phán.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đăng Đông và ông Phạm Văn Quang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm 1973; Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Thị trấn A, huyện A1, tỉnh H

Nơi cư trú: H, thị trấn A, huyện A1, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Không xác định được lý lịch của bố và mẹ của bị cáo.

Họ tên người nuôi dưỡng: Vũ Thị V, sinh năm 1935.

Có vợ là Vũ Thị T1, sinh năm 1973.

Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam K, Công an tỉnh H (*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 14/3/2018, T đi bộ từ nhà ở H, thị trấn A, huyện A1, tỉnh H ra đường, rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu Hạ, xã T3, huyện B, tỉnh H để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, T đi bộ vào khu vực bờ sông thuộc khu H, xã T3, huyện B mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 400.000 đồng của một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ. T cất giấu gói ma túy vào trong chiếc giày bên chân trái, rồi đi về nhà tìm nơi sử dụng, khi đến đường V1, thuộc khu H, xã T3, huyện B thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trên người bị cáo 01 gói giấy bạc, kích thước 0,1x1,5cm, bên trong có chứa các cục, chất bột màu trắng bị cáo khai đó là ma túy loại Heroine T mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số 223/KLGD-PC54 ngày 15/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Vũ Văn T gửi đến giám định có trọng lượng là 0,175 g (không phải một trăm bảy mươi lăm gam), là loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn trả 0,116 gam Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 33/VKS-HS ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 14-17 tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 14/3/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,116 gam Heroine hoàn lại sau giám định, xét đây là vật chứng trong vụ án Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầu đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ ngày 14/3/2018, tại đường V1 thuộc Khu H, xã T3, huyện B, tỉnh H, Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,175 gam Heroine, mục đích để sử dụng và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được Heeroin là chất ma túy gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nó không chỉ gây nguy hại cho chính cơ thể người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của thể hệ sau này, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Ma túy là nguyên nhân gây nhiều tác hại cho xã hội, cho từng gia đình, cho từng con người, làm băng hoại đạo đức lối sống, phá vỡ những mối quan hệ truyền thống tốt đẹp trong gia đình và cộng đồng, làm hư hỏng một bộ phận trong thế hệ trẻ, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Thời gian gần đây trên địa bàn huyện B xảy ra một số loại tội phạm về ma túy như mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy...gây nhiều bức xúc trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo. Cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung có hiệu quả thiết thực.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 29/7/2015 bị Công an huyện A1, tỉnh H xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không coi đó là bài học để rèn luyện mình mà với ý thức nhằm thỏa mãn bản thân, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn phạm tội.

Tuy nhiên cũng xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình, nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,116 gam Heroine hoàn lại sau giám định, xét đây là vật chứng trong vụ án Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy, theo điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu H, xã T3, huyện B, tỉnh H, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù; Thời hành tính từ ngày 14/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,116 gam Heroine hoàn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B với Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

Về án phí: Áp dụng khoản khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí STHS.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B2,
- VKSND tỉnh Hải Dương,
- Công an huyện B2,
- Chi cục THADS huyện B2,
- Trại tạm giam K-Công an tỉnh Hải Dương,
- Cơ quan T.H.A - Công an tỉnh Hải Dương,
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Trường

<u>Nơi gửi:</u> - VKSND huyện Bình Giang. - VKSND tỉnh Hải D- ơng. - Công an huyện Bình Giang. - Chi cục TH DS huyện Bình Giang. - Trại tạm giam Kim Chi-Công an tỉnh Hải D- ơng. - Cơ quan Thi hành án-Công an tỉnh Hải D- ơng. - Sở T- pháp Hải D- ơng. - Bị cáo. - L- u hồ sơ.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TOÁN PHIÁN TOÁN <i>Nguyễn Xuân Trầ</i>
---	---